

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH CỦA BÉ

(Thời gian thực hiện 5 tuần: Từ ngày 28/10 đến ngày 29/11/2024)

Tuần 7: Những người thân trong gia đình bé (1 tuần)

Tuần 8: Bé và cơ thể bé (1 tuần)

Tuần 9: Đồ dùng để ăn trong gia đình (1 tuần)

Tuần 10: Ngày hội cô giáo (1 tuần)

Tuần 11: Đồ dùng để uống trong gia đình (1 tuần)

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
I. Lĩnh vực phát triển thể chất		
Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT3. Trẻ được ngủ 1 giấc buổi trưa.	Luyện thói quen ngủ 1 giấc buổi trưa	- Mọi lúc mọi nơi
MT6. Trẻ chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh	Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt... - GDKNS: Tập tháo tất, dày; Tập đi tất, đi dày; Dạy trẻ biết cách tự mặc quần áo; cởi quần, áo...	- Mọi lúc mọi nơi + Chơi – Tập có chủ định: - Kỹ năng tập đi tất - Dạy trẻ biết cách tự mặc quần áo
Phát triển vận động		
MT9. Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân	Hô hấp: hít vào thật sâu, thở ra từ từ. Tay: + 2 tay giơ lên cao hạ xuống, Lưng, bụng, lườn: + Cúi người xuống, đứng thẳng lên Chân: + Đứng nhún chân	- Thể dục sáng; Tập với hoa tay.
MT10. Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi, chạy, bước	+ Tập đi, chạy: + Đi trong đường hẹp + Đi theo đường ngoằn ngoèo	+ Chơi – Tập có chủ định: PTVĐ: Đi trong đường hẹp TCVĐ: Bóng tròn to + PTVĐ: Đi theo đường ngoằn ngoèo TCVĐ: Tung bóng
MT11. Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay -	Tập tung, ném, bắt: + Tung bóng qua dây	+ HD Chơi – Tập có chủ định

mắt trong vận động tung, ném, bắt		PTVĐ: Tung bóng qua dây TCVĐ: Lộn cầu vòng
MT 12. Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng	+ Tập bò, trườn: + Bò thẳng hướng có đặt vật trên lưng.	HD Chơi – Tập có chủ định: + PTVĐ: Bò thẳng hướng có đặt vật trên lưng - TCVĐ: Lăn bóng
MT13. Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, nhún bật	Tập ném xa, nhún bật: - Bật qua các vòng	HD Chơi – Tập có chủ định: - Bật qua các vòng - TCVĐ: Trời nắng trời mưa
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
MT17. Trẻ chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- HD Chơi – Tập có chủ định: NBTN: Cái ấm- cái cốc - HD chơi: + Chơi ở hoạt động góc: Chơi thao tác vai: Bán hàng, cho em ăn, quấy hồ cho em, bế em, nấu cho bé ăn + Chơi buổi chiều: Trò chơi đếm quần áo, cái gì trong túi
MT 18. Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình.	HD Chơi – Tập có chủ định: NBTN: Bố, mẹ - Đón, trả trẻ: Giao tiếp với cô và bạn hàng ngày. Trò chuyện với trẻ về những người thân trong gia đình trẻ. - Hoạt động chơi: Chơi ở hoạt động góc: góc thao tác vai cho trẻ chơi bán hàng,
MT 19. Trẻ nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi	- Tên, chức năng chính một số bộ phận của cơ thể. Mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân	- HD Chơi – Tập có chủ định: NBTN: Mắt – mũi – miệng.

MT 21. Trẻ biết chỉ , nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/xanh theo yêu cầu.	- Màu đỏ, vàng, xanh.	- HD Chơi – Tập có chủ định: NBPB: Cái bát màu đỏ, cái thìa màu xanh
MT25. Trẻ biết được tên các ngày lễ, hội; sự kiện văn hóa ở trường, ở địa phương.	- Ngày hội cô giáo 20/11	- HD Chơi – Tập có chủ định: - Ngày hội cô giáo 20/11 - Đón, trả trẻ: Giao tiếp với trẻ hàng ngày, trò chuyện với trẻ về ngày 20/11.
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
MT 29. Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách.	- HD Chơi – Tập có chủ định: Nghe kể chuyện: “Cả nhà ăn dưa hấu” Thỏ con không vâng lời - HD chơi: Nghe câu chuyện về gia đình của bé: Vịt con lông vàng
MT 31. Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.	- HD Chơi – Tập có chủ định: Đọc bài thơ: - Yêu mẹ - Mẹ và cô - Mẹ ru con ngủ - Đọc bài đồng giao: - Nu na nu nống. - HD chơi: Nghe bài thơ về gia đình của bé: Cháu chào ông ạ, cháu ngoan, bà và cháu, đồ em...
MT34. Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép	Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	- Mọi lúc mọi nơi
Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
MT35. Trẻ nói được một vài thông tin về mình (Tên, tuổi).	Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài bản thân.	- Mọi lúc mọi nơi

MT41. Trẻ chào, tạm biệt, cảm ơn, ă, vâng ă	Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: Chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “Dạ”, “Vâng ă”; chơi cạnh bạn, không cầu bạn	- HD Chơi – Tập có chủ định: - Chào hỏi, cảm ơn
MT 45. Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc	- HD Chơi – Tập có chủ định: + Dạy hát: (NDTT) Xòe bàn tay TC: Tai ai tinh + Dạy hát: (NDTT) Cả nhà thương nhau TC: (NDKH) Thi ai nhanh + VĐ: (NDTT) Mẹ yêu không nào NH: (NDKH) Cả nhà đều yêu + DH: (NDTT) “Cô và mẹ” (Nhạc và lời: Phạm Tuyên) (NDKH): TC: Thi ai nhanh + BD: (NDTT) Cháu yêu bà, mẹ yêu không nào, bài thơ. Cô và mẹ. - NH: (NDKH) Cả nhà thương nhau - HD chơi: Nghe các bài hát về gia đình của bé sưu tầm: Chiếc khăn tay, bé quét nhà, ru em. + Tập thể dục buổi sáng cho trẻ tập theo nhạc các bài hát. + Chơi buổi chiều: Nghe các bài hát dân ca Ru em, Em yêu cô giáo
MT 46. Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh	HD Chơi – Tập có chủ định + Tạo hình: - Xếp nhà bé - Tô màu đường về nhà (Mẫu) - Tô màu chiếc áo tặng mẹ (Mẫu) - Vẽ hoa tặng cô (mẫu) HD chơi: Trẻ chơi ở hoạt động góc: Góc nghệ thuật tô màu tranh, góc hoạt động với đồ vật: Xếp ghế ở góc âm nhạc cho trẻ chơi múa hát về cô giáo, làm quà tặng cô HD chơi : Chơi ở hoạt động góc: Tô màu tranh mắt, mũi, miệng